

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 74/2024/HSST

Ngày: 16-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thế Long
2/ Ông Trần Văn Trung
- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Tuyết Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường B - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quang T, sinh năm 1999 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; CCCD Số 075 099005199 do cục C về TTXH cấp; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật; con ông: Trần Văn T1 – sinh năm 1968 và bà Hồ Thị Kim T2, sinh năm 1979. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 anh em và chưa có vợ.

Tiền án: có 02 tiền án

- Bản án số 38/HSST ngày 25/5/2018 Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản
- Bản án số 24/HSST ngày 27/4/2020 Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phí và chấp hành xong án phạt tù ngày 17/01/2022.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện T từ ngày 18/01/2024 đến nay.

* *Bị hại*: Anh Hoàng Duy P, sinh năm 1984; nghề nghiệp: Buôn bán

Địa chỉ: ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, anh P vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang T, sinh năm 1999 trú tại xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai là đối tượng không có nghề nghiệp, có 02 tiền án chưa được xóa án tích, vào khoảng 04 giờ ngày 10/01/2023 Trần Quang T nhận được điện thoại của đối tượng tên T3 (T4) nhà ở xã G, rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý nên sử dụng xe mô tô (nhãn hiệu Dream không nhớ biển số) đi đến xã G, gặp T4. Sau đó T4 chở T đi tìm kiếm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp. Khi đi đến ấp B, xã Q, huyện T phát hiện gia đình anh Hoàng Duy P, sinh năm 1984 đang xây nhà chưa có cửa cổng nên Trần Quang T và T4 đột nhập vào bên trong, T leo lên cầu thang lầu 2 phát hiện trong phòng ngủ của vợ chồng anh P, chị B (đang nằm ngủ) phía dưới nền nhà có để 01 chiếc điện thoại iphone XS max màu đen có cắm dây sạc pin, T lén lút lấy trộm chiếc điện thoại thì bị chị B phát hiện truy hô, Trần Quang T nhanh chân bỏ chạy xuống cầu thang, trong lúc bỏ chạy xuống cầu thang T làm rơi 01 điện thoại di động nokia màu đen có gắn sim số 0961537441 rồi chạy thoát ra ngoài cùng T4 bỏ trốn.

Sau khi trộm cắp được điện thoại iphone XS max của gia đình anh P, T và T4 thỏa thuận với nhau, T4 giữ lại điện thoại và đưa cho T 400.000 đồng số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 18/01/2024 Trần Quang T bị bắt khẩn cấp.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 240/KL-HĐĐGTS ngày 02/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max, dung lượng 256G, mua vào tháng 5/2022 có giá trị 7.600.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max, Sau khi trộm cắp được T giao lại cho T3, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không xác định được biển số của Trần Quang T mua năm 2022, xe không có giấy tờ, T đã cho người bạn tên Đ, ở P, Đ, mượn chưa trả lại, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xử lý sau.

- Quá trình bắt khẩn cấp Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu oppo A5 2020 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, qua kiểm tra, xác định 02 điện thoại trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển số 61F1-47556 Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt khẩn cấp đối với Trần Quang T, không liên quan đến vụ án, tuy nhiên qua xác minh không xác định chủ sở hữu, xe do T mua trên mạng xã hội, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

- 01 điện thoại di động Nokia 1034 màu đen có gắn sim số 0961537441 của Trần Quang T làm rơi tại hiện trường vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

- Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Trần Quang T đã thỏa thuận bồi thường cho anh Hoàng Duy P số tiền 5.000.000 đồng, anh P đã nhận tiền và làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo T.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 47/VKS-HS ngày 03/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Trần Quang T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại bãi nại về dân sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Từ những căn cứ trên, đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) phạt bị cáo Trần Quang T mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 3 (ba) năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quang T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Trần Quang T là đối tượng có 02 tiền án chưa được xóa án tích, vào ngày 10/01/2023 Trần Quang T đã thực hiện hành vi lén lút đột nhập vào gia đình anh Hoàng Duy P, ở ấp B, xã Q, huyện T lấy trộm 01 chiếc điện thoại iphone XS max màu đen có giá trị 7.600.000 đồng, khi bị gia đình anh P phát hiện truy hô, Trần Quang T nhanh chân tẩu thoát. Đến ngày 18/01/2024 Trần Quang T bị bắt khẩn cấp

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 240/KL-HĐĐGTS ngày 02/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max, dung lượng 256G, mua vào tháng 5/2022 có giá trị 7.600.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Trần Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, sử dụng cá nhân mà không phải lao động chân chính, nên đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Do đó cần có mức án đủ nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động đến gia đình đã bồi thường cho bị hại và được bị hại bãi nại về dân sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về quyết định hình phạt:

Năm 2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “cướp tài sản”, Năm 2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Định

Quán xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, thể hiện bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, xét cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max, Sau khi trộm cắp được T giao lại cho T3, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không xác định được biển số của Trần Quang T mua năm 2022, xe không có giấy tờ, T đã cho người bạn tên Đ, ở P, Đ, mượn chưa trả lại, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xử lý sau là có căn cứ.

- Quá trình bắt khẩn cấp Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu oppo A5 2020 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, qua kiểm tra, xác định 02 điện thoại trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- 01 xe mô tô biển số 61F1-47556 Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt khẩn cấp đối với Trần Quang T, không liên quan đến vụ án, tuy nhiên qua xác minh không xác định chủ sở hữu, xe do T mua trên mạng xã hội, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động Nokia 1034 màu đen có gắn sim số 0961537441 của Trần Quang T làm rơi tại hiện trường vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị can Trần Quang T đã thỏa thuận bồi thường cho anh Hoàng Duy P số tiền 5.000.000 đồng, anh P đã nhận tiền và làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị can T nên HĐXX không phải xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng Phạm Anh T5 (tên gọi khác T K) là đối tượng cùng với Trần Quang T thực hiện hành vi trộm cắp, tuy nhiên hiện nay T5 không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được, cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, truy tìm đối tượng xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[2] Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang T phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

[3] Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Trần Quang T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18/01/2024.

[4] Về vật chứng: áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015.

Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động Nokia 1034 màu đen có gắn sim số 0961537441 của Trần Quang T liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

(vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2024. giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất và Công an huyện T).

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Quang T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Nai.
- VKSND H. T.Đồng Nai;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Công an H. Thống Nhất;
- THA hình sự H. Thống Nhất
- Chi cục THADS H Thống Nhất;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quang Phúc

